TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-DS	*An Giang, ngày 04 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương

2. Bà Trần Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mộng Linh – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp "*Chia di sản thừa kế; hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.Nguyên đơn:

1.1 Bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Cư trú: Xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang.

Tạm trú: ấp BT, Xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang.

1.2 Ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1974 (có mặt)

Cư trú: khóm BB, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

1.3 Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1973 (có mặt).

Cư trú: Xã Th, huyện VT, thành phố CT.

Ông Ngô Nam T, sinh năm 1953, cư trú: khóm ĐT3, phường MP, thành phố LX, tỉnh An Giang. Là người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn. (có mặt)

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1952 (có mặt)

Cư trú: Ấp BQ, Xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang.

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Có luật sư Lê Văn Ph - Văn phòng luật sư Lê Văn Ph thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

3. Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ủy ban nhân dân huyện CM. (xin vắng mặt)

3.2 Bà Huỳnh Thị Ph, sinh năm 1997 (có mặt)

Cư trú: Ấp BQ, Xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang.

3.3 Bà Huỳnh Thị Ph1, sinh năm 1975, ủy quyền cho ông Ngô Nam T. (có mặt)

Cư trú: Ấp VL, Xã LQ, huyện TT, tỉnh An Giang.

3.4 Bà Huỳnh Thị Th1, sinh năm 1971, ủy quyền cho ông Ngô Nam T. (có mặt)

Cư trú: khóm BH, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

3.5 Quỹ tín dụng nhân dân M

Trụ sở chính: Khóm ĐT, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Ủy quyền cho ông Nguyễn Long H, chức vụ: Phó Giám đốc Quỹ tín dụng M. (vắng mặt)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị B tự nguyện cho các con gồm: Huỳnh Thị Th, Huỳnh Văn D, Huỳnh Thị D, Huỳnh Thị Ph, Huỳnh Thị Th1 và Huỳnh Thị Ph1 mỗi người nhận số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng);

- Ông Huỳnh Văn D có trách nhiệm giao trả lại cho bà Phạm Thị B toàn bộ diện tích đất 12.222m^2, tờ bản đồ số 02, thửa đất số 1376, 1399 đất tọa lạc xã HA, huyện CM, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 02229QSDĐ/lB ngày 26/10/1994 do Ủy ban nhân dân huyện CM cấp cho ông Huỳnh Văn Đ, thay đổi thông tin tại trang 4 tặng cho bà Phạm Thị B ngày 13/12/2016.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đầy đủ khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

- Chi phi tố tụng: Bà Phạm Thị B, bà Huỳnh Thị Ph, bà Huỳnh Thị Th và Huỳnh Thị Ph1 mỗi người phải hoàn trả lại cho các đồng nguyên đơn số tiền 1.209.000đ (Một triệu hai trăm lẻ chín ngàn đồng)

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Huỳnh Văn D, bà Huỳnh Thị Ph, bà Huỳnh Thị Th1 và bà Huỳnh Thị Ph1 mỗi người phải chịu 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Huỳnh Thị D phải chịu 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014440 ngày 16/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM;

+ Bà Huỳnh Thị Th phải chịu 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014441 ngày 16/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM;.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC (1)
- VKSND.AG (1)
- THA AG (1).
- Toà Dân sự (2)
- Văn phòng.(1)
- Phòng KTNV & THA (1)
- Đương sự " Để thi hành"
- *Lưu: HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn